

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

Một Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

## 閩新省陸

IMP. ET LIC. L. F. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TƯ

JEUDI 1<sup>er</sup> DÉCEMBRE 1910

SỐ 149

NGÀY 30 THÁNG 10, NĂM CANH-TUẤT

Al muốn mua hũ  
trình thi gởi thơ và  
bạc phẩy đến hũ  
LỤC TỈNH TÂN VĂN  
SAIGON

GIÁ BÁN NHƯ TRÌNH

Mua mỗi 10 Tháng 5 1/2

Mua mỗi 6 1/2 3 1/2

Mua mỗi 18 Tháng 3 1/2

Không Bán 3 Tháng

GIÁ BÁN LẺ

TỪ SỐ 010

### MỤC LỤC

- 1 — Khuyên việc làm ăn.
- 2 — Cuộc dựng hình.
- 3 — Dinh hườn toàn chi.
- 4 — Ngoại quốc tân văn.
- 5 — Bồn hạt thời sự.
- 6 — Hưởng truyện.
- 7 — Nam kỹ nông vụ.
- 8 — Ngoại sử truyện.
- 9 — Bác học.
- 10 — Loài vật.
- 11 — Sự xuất tân kỹ.
- 12 — Tập vụ.
- 13 — Nhân đàm.
- 14 — Thái.
- 15 — Những điều nên biết.
- 16 — Thơ tín vắng lai.
- 17 — Minh tâm bửu giám.

# SÁCH TỰ VỊ TIẾNG LANGSA — ANNAM CÓ HÌNH

## DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE ILLUSTRÉ

Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ** Soạn

Đầu năm tới, từ 1er Janvier 1911 tới Tết Annam (năm Tân-hợi) quyền tự vị tiếng LANGSA — ANNAM của quan **ĐỐC TRƯƠNG-VĨNH-KÝ** soạn, in lại sẽ hườn thành. Quyền này in lại rất khéo lắm; chẳng những là chữ rõ bản mới, mà lại có thêm nhiều hình, nhiều bản vẽ làm cho dễ hiểu dễ xem.

Giá bán định như sau này, xin chú vị khán quan tường lãm.

I. — Chú vị nào đã mua tờ **LỤC TÌNH TÂN VẠN** mà mua lại một năm nữa hay là chưa mua mà muốn mua trọn một năm thì **Bồn Quản** tưởng tình cổ cấp sẽ giảm cho 25% (nhĩ thập ngũ phần chi bá). Vậy giá mỗi quyền là..... 4 \$ 50.

Song muốn cho đặng giảm giá như vậy thì khi gửi bạc mua nhứt trình, phải ký tên vào **TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ** in nơi sau đây mà gửi tới **NHÀ BÁN SÁCH F.-H. SCHNEIDER** và cũng gửi luôn số bạc y theo trong **NOTA** sau này.

II. — Như ai không mua tờ **LỤC TÌNH TÂN VẠN** mà ký tên vào **TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ** và gửi tới, cũng gửi bạc theo luôn thì sẽ được giảm 15%. (thập ngũ phần chi bá). Thì giá mỗi quyền còn (xin xem **NOTA** sau đây thì rõ)..... 5 \$ 10.

III. — Còn đợi sách in rồi mà mua thì giá mỗi cuốn là..... 6 \$ 00.

Xin chú vị xem nơi sau đây các trường mẫu tự vị này.

**Nota.** — 1° Khi gửi tờ **GIAO KẾT PHẢI** gửi lên 1 \$ 00; tới tháng **Octobre** phải gửi lên 1 \$ 00 nữa thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấy thép cho đời 2 \$ 50 nữa.

2° Còn về chú vị nào không mua tờ **Lục-tình-tân-vạn** thì khi gửi tờ **GIAO KẾT PHẢI** gửi theo 1 \$ 00, tới tháng **Octobre** gửi 1 \$ 00 nữa còn 3 \$ 10 thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấy thép cho đời.

## TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE

Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ** soạn.

Tôi tên là \_\_\_\_\_ tước nghệ: \_\_\_\_\_

ở tại \_\_\_\_\_ có mua một năm tờ **LỤC TÌNH TÂN VẠN**. (Như không có mua nhứt trình thì phải bôi câu trên đây) xin **M. F.-H. SCHNEIDER** là chủ nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** đem tên tôi vào sổ những người chịu mua quyền tự vị Langsa — Annam của ông **Trương-vĩnh-Ký** soạn, mới in lại.

Tôi gửi theo đây một cái **mandat** số bạc là một đồng y theo lời rao **Bồn quản** tờ **LỤC TÌNH TÂN VẠN** và tôi giao kết tới tháng **Octobre** sẽ gửi lên một đồng nữa, còn dư lại \_\_\_\_\_ khi đặng tự vị rồi, nhà thơ đời tôi sẽ trả.

Làm tại \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ 1910.

Chỗ ký tên:

Xin để tên họ, chỗ ở, số bạc mình gửi và ký tên rồi gửi tới nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** đường **CATINAT** và đường **KRANTZ** Sài Gòn cho người ta đem vào sổ.

**PHONG-HÓA TRÍCH**  
 KỸ ĐỒ trường, bản đất, trong  
 các nhà bán sách lớn; bán si  
 tại nhà Nguyễn-Ngọc-Lân  
 Vũng-liêm.

Trong chữ vị khán quan có vừa ý sách  
 chỉ trong ĐỒN *catalogue* NHÀ BÁN SÁCH  
 LAROUSSE thì xin do NƠI NHÀ BÁN SÁCH  
**FRANCO-ANNAMITE**  
 thì người ta sẽ gởi những sách chữ vị  
 muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp  
 không tăng chút nào, (trừ ra tiền gởi mà  
 thôi)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
 FRANCO-ANNAMITE**

**F.-H. SCHNEIDER**

**CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA**  
 CỦA ÔNG LARIVE VÀ FLEURY SOẠN  
 ĐỨC Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ  
 GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY về  
 việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu  
 thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là  
 đầu tiên tiên và bởi chưng sách ấy vừa trí và  
 có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ  
 là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim  
 Địa phận Saigòn. Thuở người còn làm bề  
 trên coi trường Taberd, người đã làm thứ  
 sách ấy cho học trò của người học, và hề ai  
 coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói  
 rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-  
 sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.  
 Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,  
 gộp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước  
 rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một  
 bên.

Đức Cha MOSSARD tăng thạo việc giáo  
 huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho  
 người Annam học thì đầu rành đó.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 & NHÀ NGÀNH TẠI  
 HẢIPHÔNG  
 BORDEAUX  
 SAIGON  
 HÀ NỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm  
 hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo  
 hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề  
 vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt  
 hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:  
*Rượu chắt trắng* và *chắt đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.  
*Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.*

- » Ponsardin.
- » Duc de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

*Rượu Tisane de Champagnes supérieur* B. et R. Perrier  
*Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.*

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu  
 Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
 kêu là: *Cognac Dejean, Rhum Jalkaud.*

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.  
 Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère  
 Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
 phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
 Bến thủy, gán Annam và ống quẹt Hà Nội (Tonkin) nữa.  
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

**MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

ƯỜNG CH  
 M  
 Mới đ  
 hiện Pat  
 CƯ  
 Odéon n  
 Một cái  
 NHÀ  
 NÀY  
 THIẾT  
 L

**HÀNG MESSNER**

RƯỜNG CHARNER MÓN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ ĐƯỜNG D'ORMAY MÓN BÀI SỐ 67-69 SAIGON

**MỚI CÓ CAO BACH MỚI CÓ**

Mới đem lại 72 thứ bản hát kim băng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thuở nay chưa ai có.

Giá mỗi bản. . . . . 2\$25.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

**CUỐI THÁNG NÀY** lại có bản chạy kim hiệu Lyro phone và Odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lăm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

AI muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet).

**CHO MUỐN**

**SÁCH TỰ VỊ  
DICTIONNAIRE  
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ  
ARMAND COLIN**

Một bản to bằng gậy couronne (in 4) (xếp tư) — cỡ sách 19x24 — 1030 trang — 85.00\$ tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép tri cách thiên thông — 4.500 hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (style) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chơn dung những đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và các thành thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng  
Ruty . . . . . 10 fr.

Bià da cừu, lưng vải . . . . . 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**

Saigon, Đường Catinat và đường Krantz

**REYNOLD MONIER làm nghề thợ bạc**

TẠI ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 110-112 SAIGON

NHÀ  
NÀY  
THIỆT

Bán hột thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ, nhưt hạng và giá rẻ lăm. Bán đồ trang bằg vàng thật cao; đủ các kiểu thật khéo. Bán đồng hồ, vàng cò, bạc cò, nickel cò, đủ các kiểu và các hiệu như OMEGA, ZENITH, vân vân. Bán máy viết chữ hiệu OLLIVER. Dây chuyền đồng hồ, bạc vàng dùng trong 15 năm không phai. Có khế con dậu bằng đồng, bằng caoutchouc hay là trên nhân đeo tay. Có máy xi vàng xi bạc và lau chùi muồn nĩa. Sửa các thứ máy: máy may, máy viết, máy nói, máy đèn và các thứ súng, vân vân. Như trong lục châu chư quý vị muốn đặt làm đồ nữ trang bằng hột xoàn hoặc làm cà rá, bóng tai cùng các vật khác bằng vàng 18 carats thì tôi sẵn mà làm cho vừa bụng chư quý vị.

LÀ CHẮC CHẴN HẸN HÒI . NÊN TIN CẬY

ES  
NH TẠI  
PHÒNG  
RDEAUX  
SAIGON  
HANOI  
thứ tốt  
y:  
ềc ra ve.  
Perrier  
rời hiệu  
tr rượu  
ger.  
Madère  
e thứ đó  
và ngoài  
kin) ntra  
AND-COLIN

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE  
SÁCH CỦA HỘI BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION**

**ĐẠI-PHÁP CÔNG THẦN** của LÊ-VĂN-THƠM, soạn. Một bìa, in-8°, 172 trang, có hình nhiều và khéo; in tại PARIS nhà ARMAND COLIN 1909. — Giá . . . . . 2 fr. 50.

Quyển này đã được Bồi quốc học hiệu hội đồng soạn, chẳng những là để cho con trẻ trong các trường học mà thôi, mà lại cũng nên mua để nhà mà xem. Ta nên tặng khen người soạn sách này vì biết dùng óc nhàn mà soạn lại tất bày một bìa hữu ích để trưng cho con nhà Annam rõ tích rằng những đấng gen dăm càng những người thông thiên đại lý làm cho khắp cả hoàng cầu đấng lẫn bỏ trong đạo tri cách vận vật, là những người Pháp-quốc. Bởi những đấng ấy khấn khấn chuyễn lo nghề học, chẳng quản công danh, khiêm nhượng thủ tánh, nên chẳng dám gọi mình là thần, là thánh; như sách theo Trung-quốc, thì ít đã vào bực thánh hiền. Dầu vậy những đấng ấy năng nân tâm tận kiệt lực, một lo làm phương liệu kẻ làm cho Đại-pháp đấng trở nên một nước đại an cho khắp cả Địa cầu. Người Annam ta nên lấy làm hữu phước, vì đấng nhà nước Langsa điều đức, bảo hộ mở mang tri hóa như thế.

**SÁCH CỦA HỌC HIỆU TÀNG THƠ' SỞ  
TIÊU HỌC**

**NAM VIỆT SỬ KÝ, MÔNG HỌC ĐỘC BỒN** của MAYBON là Đông dương học quán, hàn tự giáo sư và HENRI RUSSIER, văn khoa tấn sĩ, giám đốc trường Nam-kỳ, soạn và NGUYỄN-VĂN-MẠI, giáo thọ trường Bồi quốc điển dịch quốc âm. Một bìa, in-8°. 108 trang, in tại Saigòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. — Giá . . . . . 0 \$ 80.

Quyển này cũng như quyển Đại-pháp công thần đã được Bồi quốc học hiệu hội đồng soạn để trưng trong các nhà trường học Annam. Sách này làm ra trước là để cho các trò học, sau là giúp mấy thầy do theo mà dạy cho rõ ràng, cho dễ hiểu, vì từ xưa đến nay ít người lớn tưởng lầm sử ký Annam, còn bực thiếu niên, học trò các trường thì chưa từng thông tới. Sách này tuy soạn ra vẫn tác nhưng mà các sự tích nước Nam, cũng cội đến đại khái trong sử không bỏ sót chỗ nào. Nên xem NAM VIỆT SỬ KÝ này thì ta rõ biết những đấng tiền sanh ta có nhiều người chẳng nề công lao làm cho nước Nam ta đấng nên danh như thế, mà đấng lòng kính chuộng. Mấy ông đặt sách này đã ra công lực mà gồm tác các tích xưa cho đấng làm ra một bìa rõ ràng dễ hiểu hẳn cho kẻ nghèo người giàu cũng đều mua đấng mà xem cho thuộc truyện sử nước mình. Tới nay cũng đã có sử ký nước Nam soạn ra nhiều bìa, song bởi mất tiền hay là đặt cách cao kỳ nên làm cho nhiều người không trông xem được. Bởi vậy có nhiều người không rõ sự tích nước mình cho đến đời này nhiều truyện sử tàu mà làm sử nước mình.

**THỨ HỌC**

**LEÇONS ÉLÉMENTAIRES de GÉOGRAPHIE** — (DỰ ĐỒ THUẬT LƯỢC.) bằng chữ Langsa cho học trò các trường thứ học.

**QUYỂN NHẤT: TỈNH GIA-ĐỊNH**, của HENRI RUSSIER là văn khoa tấn sĩ, Nam-kỳ học trưởng giám đốc, soạn; in tại Saigòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 17 trang, có bốn địa đồ tỉnh Gia-định và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá: 0 \$ 35.

**QUYỂN NHÌ: LA COCHINCHINE (XỨ NAM-KỠ)**, của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Saigòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 16 trang, có bốn bản đồ xứ Nam-kỳ và hai trương tự vị giải mấy tiếng mất. — Giá . . . . . 0 \$ 35.

**QUYỂN BA: INDOCHINE FRANÇAISE (CỔ ĐÔNG-DƯƠNG)** cũng của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Saigòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 40 trang, có bốn bản đồ cổ Đông dương và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá . . . . . 0 \$ 50.

Lần lần hội Học hiệu tàng thư và hội Bibliothèque de vulgarisation sẽ dọn thêm, riêng từ lĩnh trong cả và cổ Đông-dương cũng sẽ điển dịch ra chữ quốc-ngữ cho hết thầy con nhà Annam thông dụng đấng.

In gần rồi quyển ĐỊA DƯ MÔNG HỌC để dùng trong các nhà trường làng và trường tổng của ông RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MẠI, soạn.

TRƯỜNG MẪU TỰ VI TIẾNG LANGSA-ANNAM CỦA ÔNG PETRUS TRƯƠNG-VĨNH-KY, SOẠN

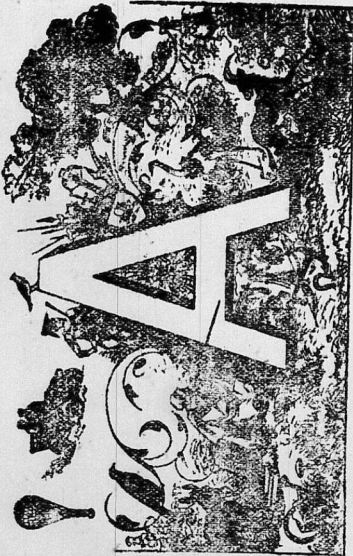
PETIT DICTIONNAIRE

ABA  
2  
ABA

TRUNG MẪU TỰ VI TIẾNG LANGSA-ANNAM CỦA ÔNG PETRUS TRƯƠNG-VĨNH-KY, SOẠN

PETT DITIONNAIRE

FRANCAIS-ANNAMITE



ABA

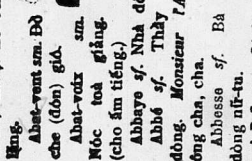
(cho trên bô, voi, ngựa ăn).  
**Abatis** sm. Đống đống (đổ đống, đổ  
 hạ, đổ giết, đổ làm thịt ra). || **Ab-**  
**atis** đ' un cochon, thịt (trứng) heo  
 sá ra. (cá con heo làm thịt sá ra).  
**Abat-jour** sm. Cửa lá sách (cho



sáng trên sách xuống). || **Chup đén**  
 cho tự sáng xuống.  
**Abattament** sm. Sự yên sức;  
 sự nghỉ lòng.

**Abatteur** sm. Hầy đập (đánh).  
**Abattoir** sm. Lò thịt; lò cao.  
**Abattre** va. Hạ xuống; đổ;  
 phá. **Abattre un arbre**, đốn cây.  
**Abattre un mur**, đổ vách, phá vách  
 xuống. || **S'abattre** vpr. ngã xuống;  
 quỵ xuống (ngựa); buồn, và (trời),  
 mù, (biết). *Le vent s'abat, gió*  
*lặng.*

**Abat-vent** sm. Đò  
 che (đón) gió.  
**Abat-voix** sm.  
 Móc loa giảng.  
**Abbaye** sf. Nhà dòng.  
**Abbé** sf. Thầy cai  
 dòng. **Monsieur l'abbé**  
 ông cha, cha.  
**Abbesse** sf. Bà cai  
 dòng nữ-tu.  
**A B C** sm. Sách vần;  
 Sách học vần. **So-hoc**.  
**Abécéder** va. Ra mụt (mủ); làm  
 mủ.  
**Abécès** sm. Mụt làm mủ.  
**Abédication** sf. Sự từ chức; sự  
 từ ngôi.  
**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường



**Abandonner** va. Bỏ (đi). **Abas-**  
**donner sa maison**, bỏ nhà. **Aban-**  
**donner son pays**, bỏ xứ. || **S'aban-**  
**donner**, vpr. phủ (mình); ngã lòng  
 (trần chừ).  
**Abaque** sm. Bàn cột. || **Abaque**  
 bàn-toàn.  
**Abasourdir** va. Làm cho điếc  
 (ngây) tai.  
**Abatage** sm. Sự đốn (cây). || Sự  
 làm thịt ou giết (đập chày) nuông-  
 thì học-sức.  
**Abatardir** va. Làm cho dốt on  
 cho lai đi. **Abatardir des plantes**,  
 làm cho cây lai ou dốt đi. **Arbres**  
**abatardis**, cây dốt (dây). || **S'**  
**abatardir**, vpr. dốt đi.  
**Abat-faim** sm. Cọc thắp mìn;  
 món nhứt (trứng đỏ ăn).  
**Abat-faim** sm. Lò bỏ rơm-cỏ

ABD

ngôi... **Abdiquer la couronne**... ngôi  
 ban).  
**Abdomen** sm. Bụng dưới; bụng.  
**Abdominal**, s, sự **abj.** Thuộc về  
 dạ dưới, (bụng).  
**Abécédair** sm. Sách học chữ.  
 học vần.  
**Abécquer** va. Đắt mồi; chuyên  
 mồi.  
**Abés** sf. Là nước chảy ắp cho  
 cổ; xay nó xáy đi.  
**Abellis** sf. Con ong.

**Abêtir** va. Làm cho ra dại. || **S'**  
**abêtir** vpr., ra dại, ra khờ.  
**Abhorrer** va. Gớm; ghét.  
**Abime** sm. Vực sâu.  
**Abimer** va. Bỏ xuống vực;  
 ngã; làm hư. *La plume abime le*  
*chémim*, mura làm hư dăng đi. ||  
**S'abimer** vpr. sa vực; hư đi.  
**Abject**, s **abj.** Hèn-mạt.  
**Abjuration** sf. Sự bêu hạ.  
**Abjuration** sf. Sự bỏ điều làm-  
 tội đi.  
**Abjurer** va. Thề ma bỏ; bỏ  
 đạo. **Abjurer sa religion**, bỏ đạo  
 mình đi.  
**Able** sm. V. Ablette.  
**Ablégat** sm. Phó sứ Đire Giso-  
 lông.  
**Ableret** sm. Cái vợt.  
**Ablette** sf. Con cá bạc. (giúp, vảy



**Abbaye** sf. Nhà dòng.  
**Abbé** sf. Thầy cai  
 dòng. **Monsieur l'abbé**  
 ông cha, cha.  
**Abbesse** sf. Bà cai  
 dòng nữ-tu.  
**A B C** sm. Sách vần;  
 Sách học vần. **So-hoc**.  
**Abécéder** va. Ra mụt (mủ); làm  
 mủ.  
**Abécès** sm. Mụt làm mủ.  
**Abédication** sf. Sự từ chức; sự  
 từ ngôi.  
**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường

ABE

**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường

**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường

**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường

**Abéiquer** va. Tê ngôi, nhường

« NHÀ BÁN SÁCH — NHÀ IN — NHÀ BÁN GIẤY »

# FRANCO-ANNAMITE

Của Ông F.-H. SCHNEIDER

Ở một bên nhà hát tây  
và đường KRANTZ ngang GARE xe lửa MỸ THO

IN ĐỒ CÁCH

TYPE  
TYPOGRAPHIE  
LITHOGRAPHIE  
PHOTOGALVANIE  
STÉNOTYPE

ĐĂNG IN LẠI  
SÁCH TỰ VI  
Của Ông  
P.-J.-B.  
Trương  
Vĩnh  
Kỳ

DICIONNAIRES

Tại Nhà hàng này có đủ sách của nhà bán sách Larousse và Armand Collin tại Paris gửi qua. 〰 〰 〰 〰 〰 〰 〰 〰

Có đủ các thứ TỰ VI chữ Langsa có hình như Larousse, Armand Collin, Larive Fleury, Gazier. Des connaissances pratiques: Để dạy cho biết rõ những điều cần biết ở đời và trong Bá Nghệ. \* \* \* \* \*

Des sciences usuelles: Dạy cho thạo biết những điều đại cai bát vật. \* \* \* \* \*

Des Ecrivains et des littératures. \* \* \* \* \*

Để chỉ cho biết mấy ông thi nhưn và sự văn học các nơi. 〰 〰

Des Opéras: Các tuồng hát và ca nhạc. \* \* \* \* \*

De Médecine: Về tật bệnh và cách điều trị. 〰 〰 〰 〰 〰 〰 〰 〰

De droit usuel: Về luật pháp cần dùng. Etc. Và nhiều thứ khác nữa. \* \* \* \* \*

MỤC  
GIẤY  
NGỒI VIẾT  
Dữ Màu \* Dữ  
Sắc \* Dữ Kìa

## PHÂN

Lời rao cho ai này dạng hay:

“HÀNG RƯỢU MÁY LANGSA”

ở tại Bình-tây Chợ Lớn

Có bán thứ phân để trồng thuốc hút,  
hay là cây chi khác

Giá bán là: 2 \$ 50 một trăm cân kilo  
(100 ") hay là: 1 \$ 50 một tạ.

Phân này thể dạng bánh  
dầu và phân gòn.

白 罌 膏 尼 世 邱 炳 油 咭 罌 膏 結  
價 半 罌 全 罌 罌 創 多 罌 斤 奇 罌  
大 罌 底 極 樂 咭 罌 罌 枝 之 罌  
茹 罌 罌 即 罌 於 在 平 西 罌 罌 罌 罌  
廟 旁 朱 換 仍 罌 咭

NĂM THỨ TƯ, SỐ 149

# LỤC TỈNH TÂN VẤN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

- Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00
- 6 tháng. 3 00
- Mua chịu 12 tháng. 8 00
- 6 tháng. 5 00
- Không bán 3 tháng.

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy  
Lục-tỉnh-tân-vấn Saigon.

Chủ-nhơn: F. H. SCHNEIDER

Chủ-bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH

GIA TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH  
LỤC TỈNH TÂN VẤN

MẪY TRƯỞNG	MẪY HÀNG ĐỌC	GIÁ							
		IN MỘT LẦN	IN 2 LẦN	IN 3 LẦN	IN 4 LẦN	IN 2 THÁNG	IN 3 THÁNG	IN 6 THÁNG	SÁP LÊN, GIẢ MỖI THÁNG.
Một trường .....	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00	
2/3 — .....	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00	
Nửa — .....	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00	
1/3 — .....	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00	
1/6 — .....	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00	
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00	
1/24 — .....	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00	
1 phân .....	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00	
1 hàng chữ .....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50	

## MỤC LỤC

- |                         |                           |
|-------------------------|---------------------------|
| 1 — Khuyến việc làm ăn. | 10— Loài vật.             |
| 2 — Cuộc dựng hình.     | 11 — Sưu xuất tân kỳ.     |
| 3 — Dinh hườn toàn chí. | 12 — Tập vụ.              |
| 4 — Ngoại quốc tân văn. | 13 — Nhân đàm.            |
| 5 — Bồn hạt thời sự.    | 14 — Thai.                |
| 6 — Hương truyền.       | 15 — Những điều nên biết. |
| 7 — Nam kỳ nông vụ.     | 16 — Thơ tin vãng lai.    |
| 8 — Ngoại sử truyền.    | 17 — Minh tâm bửu giám.   |
| 9 — Bác học.            |                           |

圖勞朱換仍耶哈



Trong kỳ nhật trình số 143 có rao về cuốn sách **Canh-nông** của ông **Lan** làm ra; song trong ấy nói lộn giá nó 6 fr. 50, nay xin sửa lại là **3 ₰ 25** (Ba đồng hai cắc rưỡi).

## KHUYÊN VIỆC LÀM ĂN

Đất nam-kỳ không rộng, mà phân phương còn nhiều,

Người Sáu-tỉnh quả kiêu, cuộc làm ăn chưa đời ;

Sanh nhằm chỗ chưa ai thất đời, nên người còn giữ tánh bơ thờ ;

Trộn cả năm làm ruộng có mây giờ, trong ba tháng lúa gặt rồi thì nghỉ ;

Xem ít kẻ làm ăn cho phân chi, cứ thả trôi dề hết ngày giờ ;

Xét nhiều người xài phí bá vơ, ưa đua sức dựng khoe hằng sản ;

Ta vốn cũng đồng bang đồng quán, người thiệt là nứt mạch nứt môn ;

Tiệt cho nhau nên phải bôn chôn, lời luận biện đặng cấu người phân chân ;

Đã biết rằng, kho trời đất là kho vô tận, nhưng vậy mà, sức non gian là sức năng cùng ;

Đặng thể làm, mà không tận tụy cùng, con già yếu, ắt phải biểu dề thù tặc ;

Ơn tạo hóa sáng lòng sanh giục,

phận con người phải hết sức làm ăn ;

Tại Bồn-bang có nhiều nước lãn xán, đều chính lợi kẻ lo buôn người lo bán ;

Người trong xứ hình như lơ lãn, lo ăn chơi bài bạc làm vui ;

Gái trai già trẻ giồng thờ trời, cứ giữ mực ăn chiều lo sớm ;

Có nhiều kẻ tự xưng rằng cang đờm, ỷ thế quyền cho xô dề cỡ non ;

Không một người tinh thiệt lo hơn, cấu đoàn thể đảng hiệp hùn mà buôn bán ;

Xin Bồn-quốc anh em hậu bạn, xét xem giùm, tay cờ bạc có ai giàu ;

Cu-di từ sát bài cáo, me, vò, ngấu hám cùng xa-hồ ;

Cát món ấy ăn thua còn có độ, tùy thích người nhỏ lớn vương mang ;

Chớ ví như, đê 36 con lá, một món đại gian,

người thuận ý cho chơi là đại tội ;

Trên có trời thần xét lỗi, dưới thì dân vật kêu rêu ;

Đám đờn bà con nit đại thiệt nhiều, ham mê lắm phải quên gia sự ;

Khuyên cả thầy thiện nam tinh nữ, cùng các người già trẻ bé thơ ;

ráng lo làm lo học cho kiếp giờ, đừng tham lam mà mê sa bài bạc ;

Người nào mà thông đạt, thì lo giúp quan dân ;

Còn kẻ ở tại trong làng, thì lập vườn làm ruộng ;

Nếu ai muốn cho thể gian yêu chuộng, phải học rõ nghiệp nghề ;

Cấm chẳng ai đặng phép sao chép lại mà làm riêng ra một bản những bài in và những hình vẽ trong tờ « Lục-Tính-Tân-Văn » này ; bằng ai chẳng tuân thì Bồn-quán sẽ chiếu theo luật mà xin tòa làm tội.

Nghề thầy, nghề thợ nghề buôn,  
nghề trồng hoa quả nghề chuyên tư tâm ;

Làm sao cho trọn vẹn một năm,  
nghỉ vài tháng mới phải là siêng sản ;

Việc chi ưa buổi nắng,  
thì chuyên trị theo mùa ;

Còn giống nào chịu khi mưa,  
thì tính làm cho nhằm tiết ;

Bổn-quốc anh em đều rõ biết,  
còn nhiều nghề có lợi mà chưa làm ;

Khuyên một đều nghề nghiệp phải ham,  
ham làm lợi mà không gian là qui ;

Lợi buôn bán, lợi cây bừa lợi súc dục,  
minh dạng làm, đâu sợ ai chê ;

Dạng lúc nảy mình hãy còn quê,  
bởi thiếu sức trong nghề đất lợi ;

Cũng vì bạn ít lòng lo tới,  
thầy ruộng nương sanh sảng tiền nhiều ;

Nhắc lại giùm, cũng một tánh kiêu,  
khuyên một lẽ xét câu ích tồn ;

Nếu không sợ ắt lâu rồi phải khôn,  
khôn nơi nghèo, khôn nơi khổ, khôn nơi  
hèn ;

Khuyên chúng ta ráng tập thì quen,  
quen siêng sản, quen lo lương, quen tính  
toán ;

Nếu không vậy có nghèo cũng đáng,  
bởi mình làm mình chịu có ai thương ?

Làm người khuyên bỏ tánh lương  
ương,

không quyết ắt, thì phải mang khinh nhục ;

Xem Lục-tính quạ có nhiều tri túc,  
sao không lo, mà phần chi việc làm ăn ;

Đề xóm giềng còn kẻ lán nhân,  
mê bài bạc rồi sanh ra đạo tặc ;

Xin mây bực còn đang thê đất,  
mở lòng nhơn, mà thương bạn đồng  
hương ;

Chớ tham lam lo lặn tính lương,  
lo nặng túi, đi quên người khổ sở ;

Nếu đủ thê, hãy dạy người ăn ở,  
bày nghiệp nghề nông tri con dân ;

Đừng tham lam mà làm việc bất nhơn,  
biết độc lợi, để cho người ta thân ;

Giữa thê cuộc làm trai cho đáng,  
nên ra ơn mà giúp bạn con nghèo ;

Đi nhờ nào mà sanh chuyện làm eo,  
cầu dạng lợi, không lo quây phải ;

Cũng tai mắt khuyên đừng làm sai,  
cuộn trận hườn thiện ác cũng đảo đầu ;

Ca rằng ;

Con người phải ráng lo âu,

Siêng năng làm lụng mới mẫu hơn tham.

Chủ-Bút : NINH

## CUỘC DỰNG HÌNH

ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

Tờ kiết chứng,

của hội Phái-Viên nhóm ngày 19 Novembre 1910

Nay là ngày 19 Novembre 1910, 5 giờ rưỡi  
buổi chiều, hội phái-viên lo cuộc dựng hình  
ông Pétrus Trương-vĩnh-Ký có nhóm tại Lục-  
tính-khách-sạn.

Ông Huỳnh quan-Vị, chánh chủ hội.  
Có mặt tại đó : Ông Schneider, ông Lương-  
khắc-Ninh, ông Nguyễn-văn-Luật, ông Nguyễn-  
văn-Tâm, ông Huỳnh-kim-Danh, ông Trần-  
quan-Nghiêm, ông Trương-duy-Toản và ông  
Nguyễn-trọng-Quân.

Ông Hồ-văn-Kính dự kiếu, ông giáo Tuấn và  
ông Phan-chấn-Thế vắng mặt.

Ông chánh chủ hội tạ ơn chư vị có lòng  
quang cố chịu khó mà đến nhóm bữa nay, vậy  
xin tuyên cử vài vị thuộc-viên mà thế cho chư  
vị đã cáo thối, hoặc bởi có việc riêng mà đến  
nhóm thường chẳng đặng.



thành bền lữ của dân Rôma chắc cho nên Ê-cốt-đảo cầu viện nơi dân Tháo-khẩu dòng Anh và dòng Sát-son. Chúng nó trước giúp khôi phục sau đoạt thủ mà trị. Đại vương Tháo-khẩu là Đại-an-phê-rê-t lập vương nghiệp bền vững từ đây.

Sau bị dân Nột-măng qua chiếm đoạt (năm 1017 đến 1028).

Qua năm 1215 chư quận-công Nột-măng và dân Sát-son dẹp an bờ cõi, bền lập hiến mở rộng đường chánh trị, luật ấy nay hãy còn (1258) là luật *Quân dân-công-chủ*. Còn xử thì *phân-phong* chia ra làm bốn quận.

Đến lúc Giặc-trăm-năm thì dân Anh qua cướp phá nước Langsa.

Qua đời thứ 15 trong năm 1485 vì cuộc giặc Lưỡng-hương mà dòng Tư-do thầu đoạt giang-san mà (1) lập thủy binh.

Sau Bà vua Vi-to-ri-a trị vì lâu năm kế con là vua Ê-đu-a, nay là vua Đot-đờ trị thế.

Nước thì nhỏ mà chư hầu rất to, trong đám Liệt cường thì Hồng-mao đứng đầu số, vì việc thủy binh cường thịnh lắm.

Xử này có nhiều mỏ chì và than đá v. v. Thương mãi kỹ nghệ đều giỏi hơn các nước.

TRẦN-TUẤN ANH

## NGOẠI QUỐC ĐIỀN BÁO

Ông Hiền Nga-la-tư tên là Tolstoi (*Ton-xich-toi*) vào thạch-thất qui y.

Ông này nhơn dân Nga kinh vì thương mến lắm.

Mới được tin ông đã tạ thế rồi. Sau ta sẽ nói rõ các công việc nhơn đức của ông làm khi sanh tiền.

## LỰT TẠI TỈNH QUẢNG-NGÀI

### TRUNG-KỶ

Mới đây nhiều đám mưa lớn lắm tại tỉnh Quảng-ngãi (Trung-kỷ) cho đến nỗi phải lụt hư hại nhiều. Hơn cả ngàn con người phải chết, lại 400 ghe bầu phải bị chìm. Hai ba Tỉnh kế đó cũng bị hại nhiều.

Nhà nước Đông dương cấp cho một muôn bạc hiệp cùng tiền Thống-sứ Trung-kỷ và Nước-nam mà cứu giúp những kẻ bị tai nạn ấy.

Nam-kỷ ta cũng sẽ cầu cứu giúp những kẻ ấy nữa.

## XE LỬA TRẬT ĐƯỜNG SẮT

Hôm 20 Novembre, 11 giờ trưa, xe lửa Saigon chạy ra khỏi Gia-rây chừng 7 ngàn thước, trật đường rầy; sáu xe bộ hành phải ngã. Ba người tây và hai người annam bị thương nhẹ.

Xe trật đường rầy là vì bởi chạy mau quá khi đến khúc quanh.

Khi vừa nghe tin làm vậy, thì quan chánh sở xe lửa đi cùng quan phó 6 giờ chiều ngày ấy. Khi xe ở Saigon chạy ra tới 61 ngàn thước thì chạy không được nữa, vì gặp xe chở hàng ở Gia-rây về cũng trật đường rầy, bởi đụng một con voi đi trên đường sắt.

# NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

## ĐỊA CHẶN TẠI AI-LOA

Quan Khâm-sứ Lèo tư điền báo cho quan Toàn-quyền hay rằng: tại *Mirong-hou* đất động ngày 25 Octobre hồi 3 giờ chiều.

## TÂN GIÁM ĐỐC

Ông De la Noë quan Giám-Đốc quận thứ hai sẽ phó-lý tại Sadec.

Ông François de Saint Remy dời về Rạch-giá thế cho chủ tỉnh là ông Pech hồi hương.

(1) Hai bên có hiệu-lệnh riêng, bên kia miệng ngậm Bông-hương-đỏ, bên này Bông-hương-trắng nên kêu là giặc Lưỡng-hương.

## CHÁY NHÀ TẠI CHỢ-LỚN

Ba giờ rưỡi sáng ngày 21, phố đường Gia-long tại Chợ-lớn, có cháy ít căng phố, mà thiệt hại vô số.

Người ta nói căng phố số 17 cháy trên lâu trước. Lại phố này chứa rượu nên lửa bắt cháy ra lung lắm.

Bốn tên khách ở căng phố ấy bị bệnh hết. Một đứa nhẹ, còn ba đứa nặng; vì chúng nó sợ lửa cháy tới chết, nên leo cửa sổ trên lầu mà nhảy xuống đất.

Mấy thằng khách đem vào nhà thương, thì ba đứa bị thương nặng tưởng không khỏi chết, còn thằng thứ tư thì u một hai chỗ mà thôi.

Nhà số 17 cháy trụ, số 19 cháy một phần còn số 13, 15 và 21 cháy chứt đỉnh.

Khi vừa nghe cháy, thì có quan Đốc-ly và quan Tuần-thành chạy đến, lại có một quan hai đem một đội lính tới giữ nữa.

Nhờ có xe hơi vòi rồng, và vòi rồng Quảng đông tới lúc ấy nên chữa tới 8 giờ sáng lửa mới tắt.

Sự hư hại ước chừng sáu muôn bạc, mà có bảo kê bảo lãnh.

PHI-LÝ-BA.

## HU'ÓNG TRUYỀN

### BÙ CHẾT

Tại xứ Langsa đang thời, có bù-chết nhiều lắm. Tuy lạnh mà cũng không hết. Có người bày, dùng dầu mà trừ nó: Ban đêm thắp đèn để dưới đất gần bên đèn để một chậu dầu. Bù-chết thấy sáng nhảy lại sẽ lọt vào chậu mà tử cuồng.

### RẤT TO

Tại Huê-kỳ có 21.250 cái nhựt-trình. Nhựt-trình mạnh mẽ hơn hết là Prens-a-Báo 30 trương mỗi ngày, mỗi số có 3 xu, Báo-quán đáng giá 30 triệu quan tiền. Phòng tiếp khách làm theo

một kiểu với Fontainebleau-Điện bên nước Langsa.

Trong Báo-quán Prens-a có lương-y coi mạch thì, có trạng sư chỉ luật không ần tiền v. v. mỗi năm xài giấy in nhựt trình đáng giá 4 triệu quan tiền.

### CHỆC ẪN THỊT CON NÍT

Nhựt-trình Tân-văn-Báo bên Tàu thuật rằng, tại Đông-châu có một cậu Viên-tử ăn thịt con nít. Quan trong xử tra xét rõ ràng. Có bắt được một người mẹ, nó khai cho Viên-tử ấy hay bắt con nít mà bán cho người ăn thịt, quan đã chạy tờ đại linh quan trên.

*Hà! máy dè nì cầm xửt dành-dục a? Xi! mậu hầu xửt ca-la-bô?*

### NHÀ HỘT XẢ-QUAN RẤT LỚN

Tại Nhiêu-do Kinh-đô Huê-kỳ Thành phố, mới cất một cái nhà Hột rất tốt và lớn lắm. Bề cao 170 thước, trên có trich-tinh-tiên cao vọi vọi, đáng giá 50 triệu quan tiền. 8.000 người vào đó không chật.

### ĐỒN BÀ CÓ SỪNG

Tại Trảng-bàng có một cô kia con nhà có đạo, từ ngày sanh ra đến nay thì trên trán có hai cái sừng. Mỗi năm lú lên một chút. Nghe rằng cô ấy mới có chồng. Chủ chồng phải rắng ở hiền lành, vì nếu lảng cháng, e vợ cụng cháng?

### NƯỚC GIỌT

Chớ thấy một giọt nước ở trên cao nhỏ xuống đất mà khi sức nó. Một ngày kia nó làm cho đá thêm nhà phải hao mòn hoặc lũng lổ. Người Trung-quốc, người Xiêm-La hay dùng giọt nước mà khảo tội nhọn, hoặc cho nước giọt ở cao nhều xuống bàn tay hoặc nhều xuống bá-hội, lối chừng vài trăm giọt, người tội nhọn bị đau đớn cả mình, dầu oan đầu ưng liền xin cung khai chịu tội.

Có một người thông thái kia đang cắt nghĩa như nói trên đây cho thiên hạ nghe thì có một người trong đám đông cười lớn tỏ dấu không tin. bèn xin người thông thái ấy làm thử.

Mới nhỏ tới một trăm ba giọt, tay liền sưng lớn, giết tay chạy, la ó om sòm: *Thối! tôi chịu phục lời ông nói, không dám thử nữa.*

Vậy nên xưa có câu rằng: « Thủy lưu xa vĩ đoán, vô dã thạch đầu khai.

### THỊ TỬ NHƯ QUI TÂN GIA

Các nhà Báo quán mới luận về việc diên tri trong cuộc khai đạo về vụ án xử tử sẽ làm khổ cho kẻ bị án ấy ra thế nào.

Tại Huế kỳ thành Nhiều-do có một tên sát nhơn kia mới nài chết. Án xử tử đã đánh rành, pháp trường gươm máy đã cụ bị rồi, song Quan trạng sư của nó vào khám mà cho nó hay rằng: Nhà nước ban ơn cho nó còn được sống ít bữa.

Khi nghe tin như vậy thì tên sát-nhơn ấy nổi giận bèn la lớn rằng: Đồ đạc đã dọn xong, xin chém phứt cho rồi, nay mai gì cũng phải chết, án xá vại ngài mà làm chi.

Nói rồi bèn xin quan lương y ban đọc được cho nó *qui tân gia* cho sớm. Tên này nói vậy, còn các tội xử tử kia có lòng thị-tử vậy chăng?

Điều này phải do cho thấu đáo nhơn tình, mới dám chắc rằng tội bị xử tử *thị tử như qui tân gia*

Tổ Họ.

## NAM-KỶ NÔNG VỤ

### TỜ PHÚC BÀM CỦA ÔNG PARIS CHÁNH CHỦ CANH NÔNG PHÒNG

Saigon, ngày 29 tháng Mai 1910.

Bám quan Nguyên-soái,

Trong thơ số 1006 (thuộc về Tòa nhứt) đề ngày 28 tháng Février 1910. Quan-lớn có gởi theo cho tôi một tờ châu-tri của quan Toàn-quyền hỏi về số Cao-su trồng trong cõi Đông-dương ta đem bán bên Đại-pháp cách nào?

Kính bàm cùng quan lớn rõ, trong khi mấy vị thay mặt cho phòng Canh-nông ra mắt quan Toàn-quyền Picquie lúc ngài mới đáo nhậm,

ngài có tỏ lòng ngài muốn biết trong lúc này việc trồng Cao-su trong Nam-kỳ ra thế nào. Nhờ có ông Julien Delpit bày chỉ, phòng Canh-nông bèn lo tra dò hỏi thăm về việc ấy liền. Tuy là cần thận hết sức việc *tiềm tâm* ấy không khỏi chậm thành, lại sanh ra đều bất bình, là vì trong việc ta muốn biết, nhiều đều người muốn giấu kín. Vả lại người ta mới khi sự trồng giống Cao-su trong Nam-kỳ đây, cho nên không thể đáp lại đủ mấy đều quan Toàn-quyền đã hỏi trong tờ châu-tri đề ngày 16 tháng Février lại cũng không dám lấy số làm chắc mà chỉ.

Đây trước hết chám chỉ tìm ra cho rõ mấy đều quan trên hỏi, cho nên tôi chẳng cần gì nói qua thử có giấy của ông Jeanneau gặp trên miệt Châu-đốc hồi năm 1870, cũng kê mấy giống của ông Pierre dùng thử trong Nam-kỳ, trên Cao mang và ngoài miệt Trung-kỳ. Duy tôi nhắc lại trong năm 1881 có lính bên Thuộc-địa bộ dạy tìm kiếm Cao-su rừng nữa, mà từ ấy nhận nay việc ấy đã phế.

Ông Josselme nhớ lại rằng đã lâu lắm ông Pierre có đem về vườn Thủ hai cây Cao-u-su giống Hévécá trồng theo các giống cây tại đó. Song le trong lúc ấy không ai đem lòng cần tới giống Cao-su cho nên mới cốt nó đặng mà sửa cảnh lại hay là làm một đường đi đều đặng cho đẹp con mắt chi đó.

Qua năm 1898, ông Josselme đã sở trường kiếm thế thủ lợi về Cao-su, người bèn giục phòng Canh-nông, khi ấy người làm chức Thờ-ký, biểu xin Nhà-nước nong tri những người trồng xen giống Hévécá và giống Gastilloa trong mấy sở Canh nông của người Langsa.

Ý theo lời xin ấy nhằm ngày mồng 2 Octobre 1898, quan trên mới ra một tờ châu-tri gởi cho các người canh-nông. Thi trong mấy vị hiệp ý với ông Josselme muốn trồng thử Cao-su, có ông Canavaggio, ông Arcillon và ông Guéry.

Năm trước là 1897 trong Vườn thú Sài gòn có để lại cho ông thầy thuốc Yersin một mớ Cao-su ương, ông ấy đem về trồng ngoài Nha-trang cho nên qua năm 1899, người tỏ lại nhiều đều hữu ích cho Phòng-Canh-nông ta về việc trồng thử giống ấy. Trong cuộc hội ngày 24 Février 1899, giấy tờ để lại tỏ rằng: Ít cây

của ông Josselme và ông Canavaggio trồng thử nhiều nơi đất khác nhau, mọc lên một cách rất nên tươi tốt.

Sau lại, bởi ông Josselme có lòng quyết chí, lại cũng nhờ mấy vị đồng bang người thuyết dụ, qua tháng Mai năm 1899, Nhà-nước Nam-kỳ mới mua bên Colombo một hột giống đem về ương ra còn được ước chừng một ngàn cây. Qua tháng Aout mấy cái đó mới phân phát ra cho nhiều người canh-nông. Sáu tháng sau mua một muôn hột nữa về ương sanh ra được 2400 cây cũng chia tay ra.

Thừa dịp tôi xin thưởng ông Josselme và ông Belland, ông Josselme mới gởi cho tôi một cái thơ nói như vậy (1):

*Có một mình ông Belland là người rất có trí, nghe theo lời chỉ về Phòng-canh-nông, xuất của tư một mình làm đất thành công mà thôi; trong cuộc ấy tôi đem hết dạ mà giúp sức. Sở canh-nông thấy vậy mới đem lòng lo về việc trồng Cao-su một ít. Ấy cũng nhờ hai tôi có dạ lo thẳng cho nên Nhà-nước mới dành tưởng đến việc ấy.*

*Sở vườn tại Phú-nhuận.*

Ấy vậy đang này Nhà-nước và ít người Canh-nông Langsa bắt chước ông Josselme trồng khắp nơi vai ngàn cây Cao-su nhưt là thứ Hévéa và thứ Manihot Glaziovü; đang kia ông Belland khẩn tại một bên đường Paul Blanchy, cách Sài-gòn có một ngàn thước một số giống Hévéa Brasiliensis rất hẳn hoi.

Năm 1898, ông Belland gởi mua tại Ceylan 125 quan được một ngàn hột Hévéa ương ra có 33 cây mà thôi; năm 1899 mua một ngàn nữa sanh được 600 cây ương; năm 1901, trong 15000 hột cũng mua tại Ceylan ương mọc được có 4.500 cây; năm 1902, cũng 15000 sanh ra được 9000, sau rồi nhăm năm 1904, ông Belland mới mua chung với ông Etiévant 15000 hột nữa về chia hai.

Từ năm 1899, hột Cao-su đã sụt giá, ban đầu một ngàn là 125 quan, rồi lại còn 75 quan.

Nói gộp lại mà nghe thì ông Belland mua chừng 40.000 hột sanh ra là 16.000 cây, nội số đó trồng khắp 45 mẫu tại sở Phú-nhuận.

Cây trồng theo mật ngẫu, trong 4.500 cây thì cây này cách cây kia 6 thước còn mấy ngàn kia thì cách nhau 5 thước. Giống Hévéa thường trồng được bảy năm thì chích mù, bởi vậy cho nên sở Cao-su của ông Belland có sức sanh sản đã lâu, song le năm 1909 mới gọi là thiệt năm huê lợi. Quả vậy, năm rồi sanh được 3000 kilos Cao-su gởi bán bên Langsa theo giá Para fin, từ 13 quan cho tới 22 quan 75 tùy theo tốt xấu, gộp cả thầy thâu là 48.000 quan.

Ông Belland tính phỏng mùa năm nay, ước chừng được 6.000 kilos, đã có nhiều người hỏi mua, 3000 kilos đã bán đứng giá là 18 quan một kilo.

Ông Belland thấy việc lợi thế ấy mới tìm thế trở Cao su cho dựng sở dụng trong bá nghệ. Vậy người mới cất tại mé đường Gò-vấp, gần nơi trường học Bà-chiểu một cái trại để mà trở Cao-su.

*(Sau sẽ tiếp theo)*

## NÔNG VỤ

*Cây ruộng bằng trái phá.*

Bên Huê-kỳ mới bày cách cây ruộng bằng trái phá. Mỗi 7 tấc tày xoi một lỗ bề sâu một thước, rồi đặt trái phá nhỏ xuống đó, để ngời ăn liền dâng nhau, chừng chảm mùi lửa, cả đám nở một lượt, vờ đất lên. Lấy trang mà sửa lại, rồi trồng cái chi cũng đều được nhuận.

*Lấy cây bấp làm đường và làm giấy.*

Trong cây bấp có đường như cây mía vậy. Quan bác vật tên là Ních tế-hoa tìmặng 100 cây bấp ép ra được 17 cân đường, còn bã nó thì dùng làm giấy tốt lắm.

Con nhà rầy bái nên thử cho biết. Lấy bấp cây tươi đúng lứa mà ép thử, rồi nấu đường thì rõ.

Cách nấu đường không khó chi. Lấy nước ép đem nấu cho sôi, rồi trộn vài cái trứng gà vào đó đặng nó quển bọt đem lên mặt nước, thì mình phải vớt bỏ, chừng nước đường có hơi đặc thành như hồ thì phải đổ vào ghè co lần nứt cho có chỗ nước rịn.

Vài giờ nước trong ghè ngội đặc lại thành đường, ăn coi ngọt không.

TRẦN-TUẤN-ANH.

(1) Là Ông Cò-Nhút ở Saigon mới qua đời.

# NGOẠI SỬ TRUYỆN



## NHỊ TÀI TỬ

### HIỆP NGHĨA PHONG NGUYỆT

(Tiếp theo)

Thiết-Đô-viện nói: dung mạo thì tốt, con tài nang chàng đủ hay sao? Thiết-công-Tử thưa rằng: người ấy nét na, mừng giận chẳng bày nơi sắc, mưu cao thần quỷ khôn lường, ai mà sánh kịp.

Thiết-Đô-Viện nói: đã có tài có sắc, song mà người không trình chánh hay sao.

Thiết-công-Tử thưa rằng: còn việc trình chánh của nàng ấy, năng hò cùng thánh thần trong chỗ tối khuất, ai dám sánh kịp. Thiết-Đô-Viện và Thạch-phu-Nhon nghe rồi đều cười xoa lên mà rằng: nếu Thủy-tiểu-Thơ trọn tài vẹn đức, nay cha mẹ cậu mai đến cười, lẽ chánh rõ ràng, còn nghĩ sợ nói chi, mà lo ai dám luận.

Thiết-công-Tử thưa rằng: hai thân ở trên con chẳng dám giấu, như Tiểu-Thơ đó, con cầu người dang, nay mà người đến cầu mình là có trời khiến giúp mới vậy, ngặt vì con cùng Tiểu-Thơ rũi gặp nhau trong cơn hoạn nạn, nếu nay mà làm vợ chồng với nhau, thì cái trình chánh ngày trước như không, phải bị người chê luận, thả lơ làng đời lữa trong buồng thê, chẳng nên làm tội cho nhà danh giáo, rồi đem đầu dưới cái việc nói bết lại cho cha mẹ nghe.

Vợ chồng Thiết-Đô-Viện nghe nói chừng nào lại càng vui mừng chừng nấy, mà nói với con rằng: nếu vậy con cùng Tiểu-Thơ đã có hùng ân hiệp nghĩa, trước vì hoạn nạn mà gặp, nay lấy lẽ chánh mà cưới kính phải dụng quyền, con hãy an lòng. Thiết-công-tử sợ lệnh mẹ cha, chẳng dám nhiều phen chống cãi, nên phải làm thỉnh, mà biết rằng nửa đây Tiểu-thơ không chịu; mà thôi, để đến đó sẽ hay, nghĩ vậy rồi lấy từ cha mẹ cũng trở qua Tây-son mà học.

Ấy là:

Trái hiền sớm giữ bề danh giá,  
Gai chánh xa lo miệng mới lân.  
Giữ tiết trăng già còn khó hiến,  
Chơi bời ai đếm kể lau nhân.

Nói về Thủy-thương-Thơ kết sui gả con Thiết-công-tử an rồi, bèn làm sớ cáo từ xin về đường binh, lúc ấy trào đình thương vì bị trích một nam, chịu bề khó nhọc, nên cầm ở lại trao hoái, Thủy-thương-thơ cũng đòi ba phen dùng sớ, Thành chỉ mới cho nghĩ một năm. Thủy-thương-Thơ dặng chỉ trong lòng mừng rỡ, vội vàng thâu góp sửa soạn đồ chở về nhà, khi ấy

có tờ báo thiệp đến huyện Lịch-Thành và báo đến Thủy-gia-công-phủ, trước nói quan Thị-lang dặng phục chức, kể lấy báo thăng chức lên thượng thư, nay lại báo rằng: thành thượng cho về nghỉ tạm, Thủy-tiểu-Thơ nghe mà c kể gian gặt gẫm, chẳng dám thiết tin. Kể Thủy-Vận qua nói lùa rằng: cháu có hay tin không? Ca ca tao khỏi tội rồi ít bữa nữa về tới.

Thủy-tiểu-Thơ nói: tôi có nghe mà tin nghi chưa át.

Thủy-Vận nói: vậy tao nghe nói Thiết-công-Tử báo tấu mới dặng khởi đó, Thủy-tiểu-Thơ nói: lời ấy láo xược lắm, Thiết-công-Tử chẳng phải là một vị đại thần mà báo tấu cho dặng.

Thủy-Vận nói chuyện Công-Tử báo Hầu-Hiếu đại công thực tội tự đầu chi dưới lại cho Tiểu-Thơ nghe. Tiểu-Thơ nói: lời người ta nói sợ không chắc.

Thủy-Vận nói: sao lại không chắc, thiên hạ người ta hay cùng hết còn nói không chắc.

Thủy-tiểu-Thơ cười mà nói rằng: cái người điếm dắc vợ chúng, có đầu cả gan dám đến tam pháp mà hộ cứu, chủ nghe làm ai đầu chớ.

Thủy-Vận nói: thôi mà, đừng nói tôi chuyện ấy tao ghét lắm, quân khốn nó báo tao nghe lời nó làm tâm bầy, chuyện ấy bỏ đi đừng nói tới nữa, nói vậy mà coi bỏ mặc cỡ lắm, rồi bỏ về mất.

Khi ấy Thủy-tiểu-Thơ nghĩ thầm rằng: ta cùng Thiết-công-Tử cũng có một lạ kỳ, khi không làm cho có cơ dặng yêu mến nhau, như tình bạn tạt, chẳng cho có cơ dặng hoà hiệp nhau như tình vợ chồng lòng trời đã định rồi, mà người không biết ấy là làm lỗi lắm, nhơn vậy mà tất lòng hằng ước tưởng trông sớm tới, đương ngồi nghĩ sự kỳ ngộ, rồi lại trông cha, kể có tin báo quan Thủy-thương-Thơ về đã gần tới rồi, các quan sở tại rá đón tiếp rước. Thủy-Vận cỡi ngựa ra ngoài xa đón trước hơn hết, quan binh lính xã đi rước đông vậy, đến trư quan Thủy-thương-Thơ về mới đến nhà, Thủy-tiểu-Thơ ra lay rước vào, cha con bày chuyện khúc nỗi những ngày ly biệt, đổi thay mừng giận, trào trở vui buồn, mà chẳng biết cha con nói chuyện chi với nhau, xin xem hồi sau phần tỏ.

Sau sẽ tiếp theo.

# BÁC HỌC

Đã ba tuần nay Bồn quán có ý ước thử ăn hành ít bài-bác học thì có hơn ba trăm vị khán quán viết thơ lên mà xin dịch sách Langsa nói về Bác-học cho có trước sau thứ tự dặng cho dễ hiểu, vì trong sách lâu dịch lại sách của người Tây-Vức khó hiểu lắm.

Bởi cơ ấy Bồn Quán hết lòng lo tìm tới dặng



làm vui cho chư vị khán quan chùt đỉnh.

Vả lại người Annam từ ngày thọ hóa theo tục Trung Quốc thì mắc lo rông một việc **văn-chương, kinh-sử, thi-phú** mà thôi, chớ không lo đến việc *thiên-vân, địa-lý, kim-khoán, nhơn-vật-luận, bác-học, dưỡng sanh* vân vân....

Còn có làm nghề thi lo những mặt nghệ, *cửu lưu* chớ không tinh tới việc *cơ-xảo, kĩ-nghệ*. Song xét cho kỹ thi phải rảng mà học cho thông những chuyện mới nói trên đây, bằng không sao gọi là **Thượng thông thiên vân, hạ đạt địa lý, trung quán nhơn sự**.

Bổn quán dịch sách Tây, mượn sách Tàu và sách của Hiên-nhơn Nam-Việt mà làm ra đây cũng là siêng kiến bác thức, song cũng khai quyền hữu ích được cho bạn đồng hương.

Có nhiều vị học chữ Langsa giỏi mà coi sách *Bác Học* muốn dịch lại cho bằng hữu nghe chơi thì lại ảm ứ, hiểu được mà nói không được là tại thiếu tiếng, vì tiếng nước Annam hẹp hòi. Đây ta dùng một hai chữ nhỏ mà đặt tên các môn học cho đúng nghĩa chữ Tây cho chư công mau hiểu, là chủ ý giúp vui chớ chẳng phải dám xưng rằng dạy ai, vì có nhiều vị học chữ Langsa hiểu cuộc *Bác-học* cao xa hơn nhiều.

### I. — THIÊN VÂN

Tiếng Langsa kêu là (astronomie) a-trô nô my.

Dân văn minh hường—dông Tây-vực là dân Ê đíp-tô và dân Can-diên lo học xét việc Thiên-vân trước hết.

Chư công nhiều khi ban đêm trời thanh gió mát ra sân xem sao mà chơi, trong trí cũng tìm kiếm cho thấu ý **Hóa-công**. Muốn vân ngói tinh tú sáng lòa chói lói tợ minh châu bủa ra trong cả bầu trời, tuy là làn khan loạn hàng thất thứ, chớ cuộc đồ sộ vẫn xây luán chuyền có chừng có đổi chẳng hề sai chậy mấy mừng nào đâu.

Có nhiều dân đã man thấy vậy không rõ là vật ngoạn nhiên của lò Tào-Hóa làm ra bên đưa nhau thờ lạy nhựt nguyệt tinh tú.

Lò Tào-Hóa sanh ra nhiều vật nhiều đều rất kín nhiệm, tri con người có hạng làm sao

hiểu thấu máy trời cao sáu, cứ lấy việc chắc hữu lý có thử được nhiều khi, và nhiều chỗ khác nhau, nhiều vị thông minh không quen nhau, mà sự đình liệu phù nhau, nên chớ là trùng đó mà lấy đó làm nễ vậy mà thôi.

Nên việc Thiên-vân là một phép học chiêm nghiệm thâm diệu hơn hết các việc học.

Sách Tàu nói: Ông **Trang Liêm-Khê** là kẻ bày **Thái-cực đồ** nghĩa là vẽ đồ hình **Thái-cực** là ông **Thỉ-tổ** đầu hết trong vạn-vật rất phép tắc vô cùng thình không tự nhiên mà có ra, mà không trước không sau, nên cũng gọi là **Vô-cực**.

**Thái-cực** biến hóa mới sanh hai **vãng** là **Khí-Âm** **Khí-Dương**. Rồi Âm Dương trộn nhau mà sanh **bốn-hình** là **Trời, đất, người vật**; **Bốn-hình** ấy bên biến hóa vô cùng sanh ra muôn vật, chớ mình không rõ hồi nào mà truy mối, đó cũng là việc lấy lý mà nói. Vì phép lò Tào-Vật cao sáu khó rõ thấu cho cùng lẽ


(còn nữa) BỒN-QUÁN.

TRẦN TUẤN ANH SOẠN

Xin  
Lục châu  
quan từ tư đây  
nếu muốn thương  
trong đều chi, hoặc gửi  
bài vở, thai, dơi, vân vân....  
Xin lấy nhớ phải đề như vậy:

**LUC-TINH-TÂN-VÂN**  
7 BOULEVARD NORODOM  
SAIGON

Như còn gửi chỗ khác, nui có lạc hay là trễ  
xin chớ quên vì Bồn-quán  
đã rao nhiều lần rồi.



Nay đã gần ngày **Xuân-Nhật**, vì nào muốn đặt chiêu tốt ăn **Tết** thì nên đèn tại nhà số 91 đường *Lagrangière* mà thương-nghị.

## VỀ LOÀI VẬT

### LOÀI NHƠI

Trong đám loài vật mà hay đẻ con lấy sữa vú mà nuôi con thì có một loài hay nhói cỏ, hàm trên không có răng cửa, bao tử khác hơn loài thường có ba cái túi; vú ở gần háng sau, mỗi lần đẻ một con. Mới sanh vài giờ con đã chạy theo mẹ như chơi. Bàn chân có móng dày có dụn mà chẻ hai. Loài này ăn cỏ mà sống. Khi ăn không nhai như loài thường. Ngậm cỏ nhai sơ vài cái rồi nuốt vào túi số 1. Khi nằm mà nhói thì cỏ ấy trở lên miệng, nó bèn nhai lại kỹ một thì, rồi nuốt vào túi số 2, bỡi đây mà vào túi số 3, rồi lọt vỏ đại trường dài đậm nuốt.

Loài nhói chia ra làm 5 thứ :

1<sup>o</sup> Thứ nhót không sừng, hàm trên có răng cửa, chun có dụn đập trộn bản xương đất, có móng dài như là *Lạc đà*, lama.

2<sup>o</sup> Thứ hai giống loài dê mà không sừng, răng hô như con *Xạ hương*, hàm trên không răng cửa.

3<sup>o</sup> Thứ ba loài nai hưu có sừng đặc. Khi mới sanh mình có lông măng, đến ít tháng lông ấy rụng mà mọc lông khác (hưu, nai, cheo, cà tong).

4<sup>o</sup> Thứ tư loài cà-khêu sừng vắn, đặc, không hay thay, mình có lông (như con girafe).

5<sup>o</sup> Thứ năm loài trâu bò, sừng bông, mọc vào xương, không hay thay (Bò, trâu, trỉu, dê v.v.) Hàm trên không răng cửa.

BỒN-QUÁN.  
TRẦN-KỶ-SĨ

## SỰ XUẤT TÂN KỲ

22. — Lấy một đồng xu, và một đồng góc, tư đem ra phơi nắng, một hồi lâu lấy vỏ đồng xu nóng lung còn đồng góc tư thì vừa ấm mà thôi.

23. — Có ý mà coi, móng tay mặt, thương mọc ra mau hơn móng tay trái.

24. — Trong nội thể gian, có 600 triệu (600.000.000) người dòng da trắng, 700 triệu (700.000.000) người dòng da vàng, 215 triệu (215.000.000) người dòng da đen huyền, 35 triệu (35.000.000) người dòng da đen vừa như chà-vã, mani và 15 triệu (15.000.000) người dòng da sạm đỏ-người hai phương thế giới mới.

25. — Người ta đã toán rõ rằng: Một mẫu rừng rút một ngày hết 30.000 lít nước.

26. — Cái trứng con lạc-đà-điều (autruche) nặng bằng 25 trứng gà lớn.

27. — Các loài vật không có con nào mà tra cây lỏng nào cả. Con ngựa, con mồi, con mọt, bất luận con gì cũng không dám lai gần cây ấy. Con dê là con hay ăn tạp, mà nhốt nó lại thả nhện dới mà chết, chớ chẳng hề dám động đến lá lỏng nào bỏ cho nó ăn. Đem con ngựa lại cột vào cột cây ấy, thì nó chạy nó đá nó làm dữ lắm. Con ốc, con sâu không khi nào dám leo lên cây ấy, hay là ăn lá nó. Trong loài cây có một thứ cây lỏng nào, không có con chi ăn cây ấy là hay là ăn rễ cả.

28. — Trong thế giới có một mình núi *Gaurisankar* (bên nước Ấn độ) cao hơn hết; bề cao nó có 8.840 thước tây. Còn có một mình biển *Pacifique* sâu hơn hết. Gần cù-lao *Mariannes*, bề sâu nó có 9.600 thước tây.

ANNA MIT

# TẬP VỤ

## KỶ HẬU DÃ BẠC

Trộm nghe có đôi người trách Bồn-quản sao có đem nhiều lời rao trong tờ Lục-tính-tân-Văn này, vậy Bồn-quản xin phân rõ ra đây cho chư vị ấy lắm thứ.

Vả tờ Lục-tính-tân-Văn này buổi trước kẻ trộm về các lời rao cùng lòng nhứt-trình thì có 16 trương cũng như Nồng-Cổ vậy, nay Bồn-quản đã đem các lời rao riêng ra ngoài trương phụ còn để trộm cái lòng nhứt-trình trong 16 trương cho có chỗ ăn hành\* nhiều bài vở mà nói cho đặng nhiều việc, ấy đó lòng nhứt-trình nay rộng hơn buổi trước, bội phần; lẽ thì khen chỗ phải của Bồn-quản mới nhảm, chớ sao lại chẻ lại trách? Trong lòng Nhứt-trình để trộm 16 trương, còn phía ngoài Bồn-quản đâu có để thêm một pho-sách cũng vô hại, như vị nào chẳng muốn coi các lời rao, thì hãy viết thơ lên cho Bồn-quản hay, đặng Bồn-quản sẽ gọi nội cái lòng Nhứt-báo cho mà coi, còn các lời rao nói mấy trương ngoài để lại cũng đặng.

Vậy nếu muốn như thế, thì hãy nói cho Bồn-quản biết, chớ đừng để làm thinh mà phiền, trách cũng ngặt cho Bồn-quản.

Khi trước hề đủ năm thì chư vị khán quan đóng nguyên pho lại, thì các lời rao dính theo pho, còn nay khi nào muốn đóng nguyên pho, thì lấy lòng Báo, bỏ bì và trương phụ lời rao, ra coi có phải là ngại nhiều cho chư công chăng? Xin xét lại! Chớ vội trách!

Chữ-Nuon : Cần khải.

## MŨI THIÊN OAI MỰA CHỚ RẮP LẠNH

Tôi có giao hữu với một thầy kia, lấy làm thiết lăm. Thầy ấy tánh tình thuần hậu gia-đạo thông dong, nhà sấm đủ thứ đồ chơi. Tôi lâu lâu ghé nhà một lần, thăm viếng vợ chồng. Thiệt ít gia-đạo nào mà hòa thuận như gia-đạo thầy bạn hữu của tôi đây. Phu xướng, phụ tùy, lại xưng đôi lứa lứa, cả xứ đều trầm trở hoải.

Thoản mǎng ngày lại tháng qua, tôi mắc lo sanh nhai mà chỉ độ thể nhĩ, không rãnh hèn lâu, hơn năm sáu năm không gặp nhau, thì cũng có lòng hoài vọng kim băng.

Ngày kia sần điệp tôi quá giang tàu đến xứ bạn thiết mà thăm, kéo lâu nay ao ước.....

Khi lên đến cửa ngõ, thấy có dân hiền tang thì lấy làm lạ, tôi bèn mau chơn thẳng bước vào nhà. Không thấy ai ở đàng trước, tôi liền lên tiếng đòi ba phen mà không nghe trả lời; chừng một chặp tôi kêu nữa, thì có một đứa tiểu-động ra hỏi. Tôi bèn nói tên họ, thì nó mau lật đật vào trong thưa lại. Kể đó có người ra rước tôi. Tôi chợt thấy bạn lành bình dung khó héo, mặt mũi võ vàng, tôi mau mau chạy đến ôm mà hỏi đau bệnh chi tượng vậy; nhà cư tang cho ai? Thì bạn thiết tôi khóc ngặt không thốt than lời gì đặng. Tôi hết lời phủ hây thì thầy mới thuật rõ tâm sự cuộc nhà đời đời cho tôi nghe như vậy.

« Auh ôi! khôn nạn cho tôi muôn phần, thiệt là tai bay họa gặp thỉnh linh, ai để đầu bình địa khí phong ba.

« Bữa kia tôi đang ngồi uống rượu một mình, có ở nhà tôi dừng hầu rượu. Tôi nói cợt chơi với ở nhà tôi rằng: Tôi thương mình như ngà, như ngọc, nếu rũi mà mình ngoại tình thì tôi bắn mình chớ không dung.

« Ở nhà tôi cười mà nói cợt lại: Ai ngoại tình dẫu mà hồng hãm dọa.

« Tôi liền đứng dậy lấy cây súng treo trên vách, giả ngộ nhắm vợ mà bắn.

« Ai để đầu trong lòng súng có nạp bi hồi nào không nhớ, mũi thiên oai phát ra, vợ tôi mạng vong.»

Nói tới đó thì Bạn hữu tôi liền ngã xuống đất bất tỉnh như sư. Tôi cứu cấp hết sức mà không tỉnh. Tôi bèn cho trẻ đi rước lương y. Nay bạn Hữu tôi đã mất trí khôn rồi, đêm ngày cứ ôm mà vợ mà khóc lu bù.

Tôi hằng thấy nhiều người hay chơi với súng ống đao thương! — Đó! chuyện rui ro như vậy thấy chưa? Còn dám lấy súng mà giỡn nữa thôi?

TRẦN-KY-SI.

## PHỤ ÍCH TRONG HỘI ĐẶT SÁCH

Tôi tuy kẻ bất tài, chớ xem trong nghề làm sách từ xưa đến nay chẳng hề thấy có ai một người mà đặt sách cho thiệt là hay bao giờ, vì khôn cho mấy, giỏi cho thế nào đi nữa mà trí có một người cũng chẳng mấy hay, cũng không đủ đều mà dạy bảo ; vì phong tục xứ này khác, xứ kia khác, thế nào mà hiểu hết?

Theo như xem truyện, sử, của Tàu chớ cũng ít ai hay suy nghĩ bởi sao mà người ta làm nên một bản truyện ? Và lại bên Tàu họ rủ nhau 15, 20 người nhơ sĩ quản tụ lại nơi nào, rồi tiếng cử coi vì nào giỏi hơn đặt lên làm thầy mà cải sửa, còn hàng luận biện thì phân theo thứ lớp mà biện bày ; rồi lại lựa coi người nào viết hay, giỏi, lạ lạn, trí đôi ba người làm thơ kỹ. Chừng ấy, ông nào thông việc làm quan thì nói lớp làm quan, ông nào giỏi nghề làm thầy thì nói lớp làm thầy, ông nào hay nghề làm tướng thì nói lớp làm tướng, ông nào chuyên nghề trên đồng thì nói lớp trên đồng, ông nào thạo việc dưới sông thì nói lớp dưới sông, nói rút một lời là giỏi nghề nào thì nói theo việc ấy. Sau rồi trong hội có kẻ cải ra mới là rành công việc ; hề nói đầu thì thơ kỹ chép ghi liền, chép đặt mấy thiên, rồi có ông đầu thấy coi lại ; lựa, chọn, sửa, cải, thêm, bớt, 5, 7 lần rồi mới khắc bản mà in ; khi in ra rồi, hề xem thì thiệt là nho nhã, sách hay dữ quá ! Vì người rông rãi, chớ chẳng phải là vợ chạ chỉ chi, cách làm sách như vậy thiệt chẳng kể giám khi, điệu lập truyện như vậy thiệt không người chê đặt. *Chẳng tin coi như sách Từ-thơ có phải là 4 ông Thánh làm đấy không ? Còn như sách Minh tâm biết mấy ông đề lời nói.*

Chẳng dè ngày nay thấy trong tờ L. T. T. V. nói có mấy ông tiên giác đã lập Pháp-học lroug-trù hội rồi, và xin trong lục châu phụ giúp. Tôi mới nghe qua dường han gặp đầu,

nghĩ suy lại chẳng khác nào say mới tỉnh. Tôi thắm ngẫm đã lâu : nếu mình biết một vài điều chi chi hay, giỏi, khéo, khôn, mà muốn dạy con cháu mình cho biết với, thì nói miệng sợ mỗi ngày khác nó quên, còn đặt bài ra cho nó chép nó học lại e chẳng đủ đều, và đồ chép cũng khó để lâu cho đặt, và e ngày sau nó tam sao phải thất bốn đi chẳng. Chi bằng mình biết bài nào là hữu ích thì viết lấy ít hàng, mau gửi đến cho hội đặt sách họ coi, mượn họ sửa giùm, và họ có đều nào hay nữa giúp thêm, và mượn họ in giùm một bản và đóng bìa tử tế, đặt cho cháu con mình nó coi nó học cũng dễ hơn là đồ chép ; lại như mình đã qua đời rồi, nó rui có làm hư, mất, bản ấy, mau mau nó mua lại cũng là dễ đặt, hơn đồ chép, rui mất nó có tay, thôi rồi mất đồ hay của ông cha tôi để lại rồi.

Tôi nghĩ suy như vậy mới dám viết ít hàng, xin lục-châu suy nghĩ, phải như người hữu chí, đáng giúp lấy cuộc này trước dạy trẻ thơ ngày, sau giúp thế gian hữu ích ; như nói công của mình trừ nghĩ, mà chẳng đặt danh tiếng cùng nhờ huê lợi chi chi, thì nói với hội họ đề tên cho vào trong sách ; bằng không đặt nữa và muốn cho có lời thì vào hội với người ta, chẳng đặt đứng tên vào thẻ đồ sách bìa vàng, danh tiếng khắp bốn phang, có bạc ngàn cũng khó mua danh tiếng tốt.

Chợ-lớn Bìn-hữu-Lương

Phải! Phải!

LAI-PHU-LUÂN.

## ĐỒN HUYỄN

Lóng rồi chệch và Annam đồn rằng : Chà và gác cửa mấy Tào-khẩu bắt chệch con bán đậu làm thịt mà nấu Cári ăn với nhau, làm nào động nhơn dân trong hai thành Sài-gòn, và Chợ-lớn.

Ông Cò-nhút phải ra yết thị cùng mà cho thiên-hạ hay rằng : Chuyện huyền hoặc ; thì há tánh mới yên tâm.

Tại Kinh-đô người ta hay có thói đồn huyền chơi, như là Vạn xe. Mới đây họ đồn rằng : Ở tại Chợ kia có một con mẹ nọ đi lên đi xuống

giữa Chợ lâu lâu tuột quần mà la: Xổ-dề, xô-dề.

Hỏi người ta lại thì họ nói vì nó thua dề 36 con nhiều quá, thất tình sanh diên. Chuyện chơn giả khó thông, mà suy lại có lẽ thiệt!

TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

### BUỒN NGƯỜI

Tên Cạp-rần chiếc tàu *Donai* và ít chủ Mịch-nước làm chuyện đại ác, chờ phải *Di Lữ diệt Dinh* bắt chước Lữ-bất-Vi còn có chỗ chế được. Cái này quân khốn ấy bắt con gái Annam đem giấu trong buồng Mịch-lô đang đem qua Xiêm mà bán cho mấy con mẹ Liễu-chiều-Xuân!

Bố-lit tra ra án tiết, bắt được-một con nhỏ hôm ngày thứ 6 tuần rồi, và ba cậu Mịch-nước; còn Cạp-rần và 4 thằng nữa dĩ đào vi thượng sách, có linh truy tìm, chạy đàng trời không thoát.

Rõ lại thì quân khốn này làm việc buôn người đã lâu rồi.

Bồn-quán cúi xin Nhà-nước làm tội chúng nó một cách cho nặng mà răn quân ác-đức.

Cũng có nhiều người lòng muốn dạ thù đem con mà bán cho chúng nó không chừng. Nếu không thuận có đầu giữa thanh thiên bạch nhật mà nó lại dám bắt con người ta đem xuống tàu vậy.

TRƯƠNG-DUY-TOÀN

### Đôi lời cùng chư vị Khán quan

Kính cùng chư vị khán quán rõ: như vị nào nhứt trình mãn trong tháng **novembre 1910** này thì xin kịp gọi tiền **trước** năm sẽ tới đặng Bồn-quán có biết mà in nhân thêm, hầu có gọi nhứt trình luôn đền cho hoà, khỏi đều trễ nải.

Nay kính  
Bồn-quán.

## NHÀN DÀM

### ÍT ĐỀU GIẢI MUỘN



Con kia ở dưới ruộng mới lên ở với bà quan họ.

Bữa sau bà quan sai nó đi chợ và dặn rằng: « Con ra chợ coi chệch

bán thịt thăng nào có cẳng heo mua vài cái đem về hầm măng ăn con » — Con đòi dạ đi chợ rồi về không có cẳng heo, bà quan hỏi nó sao không mua, nó bẩm: « Bẩm bà con ra chợ kiếm dữ quá, mà thăng nào cũng mang giấy tàu hết không thấy cẳng nó được. »

Trương-Ngáo được người ta mời ăn cơm. Đang nửa bữa cơm, đứa con chủ nhà vô ý làm đổ ly rượu trên nắp bàn trắng, người cha thấy vậy lấy một chút muối bỏ lên chỗ rượu đổ đó, đặng sau có giặt rượu nó đi không có thắm đỏ khăn bàn. Cách một chập, bà kia ngồi bên Trương-Ngáo thò tay lấy bình muối làm đổ muối trên bàn, bà lật đặt nước hớt muối vô, song chủ Trương-Ngáo làm tài khôn can bả và nói rằng: Thưa bà để đó cho tôi. Nói rồi va lấy ly rượu của va, va đỡ trút hết tại chỗ muối đổ đó.

Tại tòa đại hình, các quan tòa và hội đồng thẩm án kêu án một tên tội nhưn kia phải khổ sai chung thân. Anh ta nghe đọc án rồi dạy lại ông trạng sư mà nói rằng: « Ông cãi giỏi thiệt mà tôi cũng không khỏi án chung thân. » Ông trạng sư đáp lại: « Hề gì, nói chung thân vậy chớ xưa nay tao thấy đứa nào ở tù chung thân cũng chết trước khi mãn án hết. » Nói đứa vừa rồi bỏ đi mất.

ANNA MIT

# THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-Quán ra một Câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao chữ Thai và số câu thai cho lớn dạng dễ sắp.

**Nº 4. — CỬA MỘT DẦU MUỐN ĐẾN MƯỜI, TRẢ RỒI CÒN CHỊU TIẾNG ĐỜI RẰNG THAM.**

**Xuất mộc dụng.**

Tạ giáo một miếng hình.

PHÓ-CHỦ-BÚT : TRƯƠNG-DUY-TOÁN

## GIẢI THAI TRÚNG

**Thai số 1. —** Chỉ biểu tôi chó lấy chồng, Biểu thời chỉ biểu, tôi không nghe lời.

**Xuất vật dụng :** là TRÁI CHÍ.

1. — *Kiểm Tháp M. Lâm-Túc*, đậu số 1 vì thơ lên trước, được thưởng một miếng hình rất khéo.

2. — *Gid Khê M. La-kim-Trọng*, đậu kế, vì thơ lên sau một giờ đồng hồ, được một miếng hình khéo.

## LỜI KHUYÊN

Có nhiều vị không giữ theo câu xuất. Người ta xuất **vật dụng**, sao lại đáp **Cây cải**, tuy từng tiệm đáng khen, song phải giữ theo câu xuất mới được thưởng.

Lại có vị nói qua đến **khí dụng**, thì thành ra rộng quá, có phải việc thì đâu như vậy.

PHÓ-CHỦ-BÚT : TRƯƠNG-DUY-TOÁN.

## CÂU THÂN

Tôi là Lý-Tử ở hạt Cà Mau chuyên nghề ruộng rẫy ; cha chết còn lại một mẹ già đầu bạc tuổi cao. Năm nay tôi nên 25, vợ con chưa có. Vì trong nhà không người nội trợ, bỡi sợ mang chữ vô hậu kế đại, nên tôi muốn kiếm nơi mà làm đôi bạn, đặt trước phụng dưỡng.

Huyền-Đường sau là giữ gìn Gia-tư cũng được muôn có lẽ.

Nếu có Cô nào son góa mà tánh hạnh như nàng **Tố-Anh**, nói trong Truyện **Hàm-hoan** đó, thì xin viết thơ đến cho ông Quan Lý từ Lục-tính-tân-vân là người tin cậy của tôi. Chừng xét kỹ thiệt quả như lời, tôi sẽ dùng sáu lễ Cầu-Ô bước tới..... Còn miếng cường như Nhan-Khả-ái trong truyện Tiết phụ giang truân đó cũng được.

*Ngón thiếu tri đa !*

Nay lời

LÝ-TỬ

## NHỮNG ĐỀU NÊN BIẾT

**XLV — Cách luộc trứng gà giập cho khỏi vỡ trứng**

Khi trứng gà giập, hay là nứt đường, nếu mà mình bỏ nó vô nồi mà luộc thì nó hay nứt thêm mà vỡ trứng ra, nếu không vỡ hết thì cũng vỡ một phần trứng trắng ra. Vậy muốn cho khỏi, như vậy, thì trước khi luộc phải lấy một miếng chanh mà chà nơi nứt đường đó, hay là lấy một miếng giẻ nhúng một chút giấm, mà thoa lên trên mấy chỗ nứt đó ; rồi bỏ vô nồi cho nhẹ nhẹ ; như vậy thì luộc nó không sao hết.

**XLVI. — Trừ mắc xương cá**

Khi mình ăn cá mà mắc xương cá trong họng, thì chẳng cần gì phải móc họng, hay là nuốt cơm trong làm gì ; như có mắc xương như vậy, thì lấy một cái trứng gà đập rồi nuốt sống và trong trứng đó một lược, thì tự nhiên xương cá nó theo nó xuống mất.

**XLVII. — Thuốc để thoa tóc cho khỏi rụng**

Phải lấy ; *Moelle de bœuf* (Tỉ xương Bò, nghĩa là cái mỡ ở trong xương bò) 60 grammes ; *Huille de ricin* (Dầu đu đủ tiá) 30 grammes ; *Teinture de benjoin* 10 grammes. Bỏ ba món ấy lại vô một cái bình, rồi bắt riu riu trên lửa cho mỡ-bò nó tan ra cho, hết rồi lấy xuống để cho nguội.

Dùng thứ thuốc này thường thì nó hết gàu và nó cũng làm cho hết rụng tóc nữa.

ANNA MIT.

## THƠ' TÍN VANG LẠI

Thơ trả lời cho *Monsieur E. B.* . . . . . *Nghiệp chủ Cần thơ*. — Thơ thầy gởi nói chuyện Ngọc Dừa. Muốn bán phải đem lên Đò-thành, chớ họ không chịu mua ngọc vẽ hình đầu.

Còn việc phụ-diễn thì lo một đều thông-tin, không tốn kém công lao chi mà phải có lương tháng. Bồn quản chịu cò, giấy, bao thơ, cùng phụng Báo chí ; có công đư giúp chung cho vui, chớ Bồn quản tốn hao nhiều chưa thấy đồng lợi nào vô, mà cũng chẳng nao tư, là vì làm việc hữu ích cho trong xứ.

Như có công rủ mua báo và bán sách thì sẽ phụng huê hồng.

Việc vô ra chốn công-pháp thì không cần chi mấy, vì mình là người Annam dễ mà rõ việc tâm sự nhau, lựa phải đến Nha-môn mới biết được sao ?

Khi nào thầy có lên Saigòn, mời thầy dời gởi ngọc đến Báo quán mà thương nghi.

Nay lời

TRƯƠNG-DUY-TOÀN

## MINH TÂM BỬ'U GIẢM

(HÀ QUYÊN)

**Le précieus Miroir — Réflecteur  
de la Conscience**

(2<sup>e</sup> livret)

55. — Sách Gia-ngữ nói : Người Quân-tử có ba lo, chẳng khá chẳng xết vậy ; nhỏ mà chẳng học, lớn không tài vậy ; già mà chẳng dạy, thát không nhớ vậy ; giàu có mà chẳng bố-thi, nghèo không ai cho vậy ; cho nên người

Quân-tử nhỏ lo thừa lớn, thì chuyên học ; già lo thừa thác, thì chuyên dạy ; có lo thừa nghèo thì chuyên thi.

L'entretien des familles a dit : L'homme supérieur a trois sujets à méditer qu'il ne doit pas s'en laisser passer : 1<sup>o</sup> Pendant la jeunesse si l'on n'apprenait rien, à l'âge viril on serait incapable à tout. — 2<sup>o</sup> Pendant la vieillesse, si l'on ne cherchait pas à éduquer ses inférieurs, personne ne garderait bon souvenir après sa mort. — 3<sup>o</sup> Pendant qu'on est riche, si on ne faisait point d'aumônes, on ne secourait personne, lorsqu'arriverait le révers de fortune on aurait le prêté rendu. » C'est pourquoi, les esprits sages pendant leur jeunesse, sont très soucieux pour leur virilité et s'appliquent à s'instruire ; pendant leur vieillesse, ils sont très soucieux pour leur mort et s'appliquent à enseigner les gens et pendant qu'ils sont riches, ils sont très soucieux pour la ruine et s'appliquent à faire des aumônes.

56. — Sách Kiền-hành lục nói : Người hay tiết mình chưa ắt hay nên người ; mình khi ấy, ắt giời người ; hay mình khi tiết kiệm ấy, chưa ắt hay giúp người ; mình tàng nhẫn ấy, ắt hại người ; ấy không chi khác, làm lành khó, làm dữ dễ giàu sang, dễ nói làm lành, thừa làm dữ vậy, cũng chẳng khó.

Le Kiền-hành a relaté ce qui suit : Celui qui est amoureux de sa personne, est incapable de perfectionner ses semblables. — Celui qui se méprise soi-même, est capable de tromper autrui. — Celui qui est avare de sa personne, est incapable de secourir ses semblables. — Celui qui est insouciant de soi-même est capable de préjudicier autrui. Ceci explique clairement qu'il est difficile de faire le bien et qu'il est facile de commettre le mal ; Ça démontre que la richesse et la noblesse favorisent l'homme à pratiquer le bien et qu'elles ne lui mettent pas obstacles à manifester le mal.

Sau sẽ tiếp theo

Saigon. — Imp. F. - H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Contre conforme au tirage s'élèveant  
à: Huit cent cinquante exemplaires  
Saigon le 12/12/1900*

*F. H. Schneider*

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY

CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG  
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Etienne  
MÀ THỜI

Mãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur  
ở Đường Catinat số 36  
SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ  
và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn  
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và  
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại  
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:  
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

ĐỒ MI VỊ làm theo cách nữ công bên

PARIS  
PÂTISSERIE ROUSSENG  
TẠI SAIGON  
đường  
CATINAT

Trước rạp hát tây và nhà hàng TERRASSE số 157 bis

Bà Rousseng là thợ làm bánh khéo léo theo cách nữ công bên KINH ĐÔ PARIS, kinh cũng chú vị đáng hay tại tiệm của bà ấy có trữ các thứ rượu (LIQUEURS) thượng hạng hồ khô, lại mỗi ngày có các thứ bánh bông lang, bánh thuần, bánh bò và nhiều thứ trái cây làm mứt, lại với hộp BOMBONS mọi món đều sứt giẻ, thơm tho, ăn khoái miệng, bổ tâm, tay người nữ công thành PARIS làm ra mà bán tại đây.

Bà có nhiều người Đồn-quốc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì người khen vợ chồng Rousseng là người tiếp khách một cách lịch sự bãi bụi và nhứt là bằng lòng về các món vật thực.

Ái có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Rousseng sẽ lãnh cho vừa ý, vui lòng tán chủ, lại có muốn mua lễ vài ba cất thì cũng được.

黃書記

HUYNH-THO

75, BOULEVARD CHARNER, SAIGON

Kính cũng qui-khách, viên-quan, tướng lăm tại tiệm tôi có bán đủ vật dụng, những là: Máy hát hiện (Gramophone) chạy kiem; (Pathophone) chạy hộp; và đủ các thứ bán hát Annam, Tây, Cao-mên, Quảng-đông; có thêm trường, liêng đàng, quan-bàn, tang tể, bàn, sứa đàng, máy hát, nhỏ tên nhiều hiện thiệt tốt.

DĨA HÁT BÌNH GIÀ . . . 2 \$ 20  
Có nhiều bản mới lạ mới đem thêm qua.

Như qui vị có muốn mua xin đến tiệm tôi một phen, sẽ hiểu tôi bán đồ tốt và cách trọng hậu người khách thế nào.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN



TỜ PHỤ LỤC TÌNH TÂN VĂN SỐ 149

NHÀ HÀNG CỬU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRÚ VÀ CHO MU'ÓN XE MÁY HƠI

**RENAULT  
DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHĂNG AI DÁM BỊ

**C. PERRIN**

MỘT MINH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

**PNEUS MICHELIN**

TÉLÉPHONE N<sup>o</sup> 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

LIBRAIRIE ARMAND COLIN

RUE DE MÉZIERES, 5, PARIS

BIBLIOTHÈQUE  
DE  
**DICTIONNAIRES**  
MANUELS ILLUSTRÉS

Chaque volume in-18 jésus, avec de nombreuses gravures, relié toile, tranches rouges.. 6 fr.

Dictionnaire d'Agriculture, par DANIEL ZOLLA, professeur à l'École nationale d'agriculture de Grignon, avec la collaboration de J. TRIBONDEAU, CH. JULLIEN et CARRÉ, professeurs d'Agriculture.

Dictionnaire de Géographie, par A. DEMANGEON, docteur ès lettres, professeur adjoint à l'Université de Lille, avec la collaboration de J. BLAYAC, IS. GALLAUD, J. STON A. VACHER.

Dictionnaire des Connaissances Pratiques, par E. BOUANT, professeur agrégé au lycée Charlemagne (5<sup>e</sup> Edition).

Dictionnaire des Sciences Usuelles, par E. BOUANT, (7<sup>e</sup> Edition)

Dictionnaire des Idées suggérées par les Mots, contenant tous les mots de la langue française groupés d'après le sens, par PAUL ROUAIX, professeur au lycée Henri IV. (4<sup>e</sup> Edition)

Dictionnaire des Écrivains et des Littératures, par FRÉDÉRIC LOLIÉE, avec la collaboration de CH. GIDEL, (2<sup>e</sup> Edition).

DICTIONNAIRES DIVERS

**DICTIONNAIRE  
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ  
ARMAND COLIN**

1.030 pages — 85.000 mots — 200.000 lignes  
2.500 articles encyclopédiques — 300 cartes et plans —  
4.500 gravures — 25 planches de style  
100 tableaux et graphiques, etc.

Un volume in-4° (19<sup>e</sup> larg. x 24<sup>e</sup> haut. x 6<sup>e</sup> 1/2 épais.),  
relié toile rouge ou orange, fers spéciaux d'après  
RUY..... 40 »  
Relié demi-chagrin, plats toile..... 14 »

Dictionnaire illustré, par A. GAZIER, professeur  
adjoint à l'Université de Paris (Nouvelle Edition  
refondue, format agrandi). Un vol. in-8°  
écu, 41.000 mots, 1.200 articles encyclopédi-  
ques, 800 gravures, cart..... 2 60  
Relié toile rouge, tranches rouges..... 3 30

Mots dérivés du Latin et du Grec (*Le Vocabulaire français*), par I. CARRE, inspecteur général honoraire de l'Instruction publique (Edition complète) Un vol. in-18 jésus, de 600 pages, broché..... 4 25  
Relié toile, tranches rouges..... 5 50

Le Vocabulaire philosophique, par EDMOND GOBLOT, professeur à la Faculté des lettres de Lyon. Un vol. in-18 de 490 pages, relié toile, tranches rouges..... 5 »

Vocabulaire manuel d'Économie politique, par A. NEYMARCK, in-18, tranches rouges. 5 »

Le Pratique des Affaires (Droit civil et Droit fiscal), par P. BÉGIS, receveur des actes civils et successions à Sens. Un vol. in-18 de 500 pages, relié toile, tranches rouges.... 5 »

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

TRƯỞNG MẪU HÌNH TRONG TỰ VỊ TIẾNG LANG SA-ANNAM CỦA ÔNG PÉTRUS TRƯỞNG-VĨNH-KY, SOẠN



Ouvrage terminé

# LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes  
Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in-8°  
colombier (format 31 x 30,5 cent.).

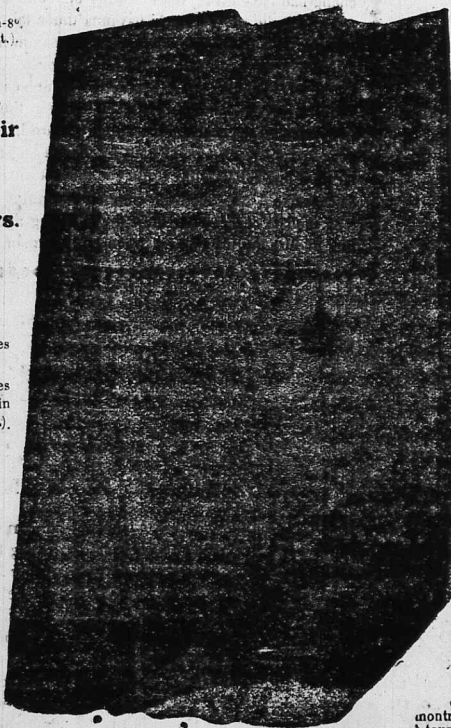
**1950 pages**  
**17 325 gravures**  
**216 cartes en noir**  
**et en couleurs**  
**35 planches**  
**en couleurs.**

PRIX DE L'OUVRAGE  
COMPLET :

**35 fr.** en deux volumes  
brochés.  
**45 fr.** en deux volumes  
reliés demi-chagrin  
(reliure originale de G. AURIOL).

L'ouvrage est livré aussitôt  
la souscription acceptée.

(Voir bulletin de commande  
au dos.)



Reproduction très réduite  
(dimensions réelles : 21 x 30,5 cent.).

Avoir un « Larousse », une de ces encyclopédies si universellement renommées où on trouve tout ce qu'on peut avoir besoin de savoir, qui vous renseigne sur tout ce qui vous embarrasse, qui vous donne, peut-on dire, dans la vie une véritable supériorité intellectuelle et pratique, c'était là un privilège réservé jusqu'ici à ceux qui pouvaient acquérir des ouvrages d'un prix élevé comme le *Grand Dictionnaire Larousse* ou le *Nouveau Larousse illustré*. Tout le monde maintenant, grâce au *Larousse pour tous*, va enfin pouvoir réaliser ce rêve : chacun va pouvoir, si modestes que soient ses moyens, bénéficier des immenses avantages que procure journallement la possession d'un tel ouvrage.

Ce sont toutes les connaissances humaines, tous les résultats de la science et de l'érudition, toute l'essence de la littérature et de l'art, toutes les données de la vie pratique, que ce merveilleux dictionnaire encyclopédique met désormais véritablement à la portée de tous. Le rapide aperçu qui figure à la page suivante donne une idée, encore bien incomplète, de la masse énorme de renseignements de toute sorte qu'on y trouvera, présentés sous la forme la plus accessible, la plus commode et la plus claire, et accompagnés de milliers de gravures et d'une profusion de planches et cartes en noir et en couleurs de toute beauté. Est-il besoin d'insister sur les incalculables services qu'une pareille œuvre rendra dans toutes les circonstances de la vie ? Le chiffre colossal de 430 000 souscripteurs atteint en deux ans montre assez à quel point elle s'impose à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre toutes les mains, dans toutes les familles.

Prière de communiquer.

Ce prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

**NHÀ BÁN SÁCH**

**ĐÓNG SÁCH**

**HUYNH-KIM-DANH**

Đường CATINAT

SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ số bộ, sách vở, thơ tuồng và truyện chữ quốc-ngữ, cũng các thứ sách học chữ lâu và chữ Đại pháp, văn vần.

Giấy mực, và đồ dùng theo việc quán, việc làng, nhà buôn, và các trường. In thiệp, đủ các thứ. Đong bia sách khéo và chắc, và có bản đèn, sửa đèn hiệu Tito-lanđ.

Ở đây có bán và sửa súng có bán máy hát bản hát chày bằng kim, đủ các thứ tiếng, Anam, Tây và Đức.

Có bán hộp quạt máy giá 2 g 00.

Tại đây, có bán  
**Lục-Tinh-Tân-Văn.**



**NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE**

**Ông Alexandre DOURDOU**  
**THẦY THUỐC**

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

**BÌNH HO ĐAU NGỰC**

Nếu ho gió mà bỏ lay lắt hay là điều dưỡng sơ sài sau tồn lại làm bệnh tới phổi. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mấy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngũ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dượi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đám. Ban đầu người bệnh khạc ra đám, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt dễ trị bệnh dữ toan này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho dư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tố ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết hề mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18\$ 00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhứt hạng, chớ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cùng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-mán, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy hoa-hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thơ cho ông thì ông gởi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhứt.

**BIJOUTERIE PARISIENNE**

Số 126

ĐƯỜNG CATINAT

**TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI**

Tiệm cái tại Paris  
Tiệm nhánh tại  
**Bastia (CORSE)**

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đáng hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kẻ ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, Médailles, vàng đeo

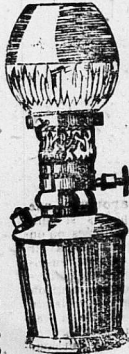
Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh đẹp và giá rẽ lắm.

tay, bông tai có nhận hạt thủy xoàn, hạt thủy xoàn, cà-rá, chiến đồng hồ và đồ đeo theo chiến. lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

# NHÀ BÁN SÁCH

**ĐÔNG SÁCH**  
**HUYNH-KIM-DANH**  
 Đường CATINAT  
 SAIGON, môn hải số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ sách, báo, sách vở, thơ tuồng và truyện chữ quốc-ngữ, cũng các thứ sách học chữ Tàu và chữ Đại pháp, văn vần.

Giấy mực, và đồ dùng theo việc quan, việc làng, nhà buôn, và các trường. In thiệp, đủ các thứ. Băng bì sách khéo và chắc, và có bán đèn, sửa đèn hiệu Tito-landi.

Ở đây có bán và sửa súng, có bán máy hát bán hát chày bằng kim, đủ các thứ tiếng: Annam Tây và Chết.

Có bán hộp quẹt máy giá 2 s 00.

Tại đây, có bán  
**Lục-Tinh-Tân-Văn.**

NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE



# Ông Alexandre DOURDOU

THÁY THUỐC

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

## BỆNH HO ĐAU NGỰC

Nếu ho gió mà bỏ lấy lúc hay là điều dưỡng sơ sai sau tổn lại làm bệnh tới phổi. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mấy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngủ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dươi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đàm. Ban đầu người bệnh khạc ra đàm, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt để trị bệnh đờ độn này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho dư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tỏ ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết để mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18\$ 00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhứt hạng, chứ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cùng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy họa hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhứt.

# BIJOUTERIE PARISIENNE

Số 126

ĐƯỜNG CATINAT

TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI



Tiệm cái tại Paris  
 Tiệm nhánh tại  
 Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đáng hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kẻ ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, Médailles, vàng đeo

tay, bông tai có nhận hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cà-rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến. Lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá rẽ lắm.